TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/**2019/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 10 - 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tảo;

Bà Nguyễn Thị Thân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Ngọc Triều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 359/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2019 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị S, sinh năm 1971, cư trú tại: Ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1976, cư trú tại: Ấp S, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Lý Thị S trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành N chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; hôn nhân tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp trong cách sống. Hôn nhân do chắp nối

và đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay không còn tình cảm nữa nên chị yêu cầu được hôn với anh N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lý Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – Anh Nguyễn Thành N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa: Chị Lý Thị S có đơn xin vắng mặt. Anh Nguyễn Thành N vắng mặt đến lần thứ hai, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV): Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lý Thị S; chị Lý Thị S được ly hôn với anh Nguyễn Thành N; về con chung: Không có; tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lý Thị S có đơn xin vắng mặt; anh Nguyễn Thành N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị S, anh N.

[2] Về hôn nhân: Chị Lý Thị S và anh Nguyễn Thành N chung sống vợ chồng năm 2009, do tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Xét thấy cuộc sống vợ chồng có thời gian hạnh phúc ngắn, thời gian ly thân dài. Do đó, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị S, chị S được ly hôn với anh N.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị S không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lý Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lý Thị S, chị Lý Thị S được ly hôn với anh Nguyễn Thành N.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị S không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lý Thị S chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do chị Lý Thị S đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006478 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Lý Thị S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Lý Thị S và anh Nguyễn Thành N vắng mặt nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày chị Lý Thị S, anh Nguyễn Thành N nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi chị Lý Thị S, anh Nguyễn Thành N cư trú.

Nơi nhận:
- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (O).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh – Đã ký